

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2022/HS-ST**

Ngày: 18-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Kim Huế** - Là hiệu trưởng trường trung học cơ sở Phan Chu Trinh, thành phố Bảo Lộc.

2. Bà **Phạm Thị Tư** - Là cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bắc** - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Ka Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Tuấn A**, sinh ngày: 12/01/2006 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 91A/3 Lê L, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B, sinh năm: 1973 và bà Bùi Thị N, sinh năm: 1979; hiện cư trú tại xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 02 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1999, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 23/12/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Quốc H**, sinh ngày: 30/9/2004 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 26 Văn C, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh C, sinh năm 1977, hiện trú tại xã Hòa N, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng và con bà Vũ Thị Kim L, sinh năm 1978, hiện trú tại phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 03 anh

em ruột, nhỏ nhất sinh năm 2011, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2021 cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Quang L**, sinh ngày: 08/01/2006 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 253/02 Lê L, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th (đã chết) và con bà Phạm Thị Thanh K, sinh năm 1966, hiện trú tại xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1997, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2021 cho đến nay, có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Thế T**, sinh ngày: 28/12/2004 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ 15, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1976 và con bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1976, hiện trú tại phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1998, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2021 cho đến nay, có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Vũ Tuấn A**: Ông **Vũ Văn B**, sinh năm: 1973; bà **Bùi Thị N**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số 91A/3 Lê L, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.*

*Người bào chữa cho bị cáo **Vũ Tuấn A**:*

- Ông **Vũ Văn Biển**, sinh năm: 1975 - Là luật sư của Văn phòng luật sư Vũ Văn Biển, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông **Vũ Cát Đăng**, sinh năm: 1977 - Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Trần Quốc H**: Bà **Vũ Thị Kim L**, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số 26 Văn C, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.*

*Người bào chữa cho bị cáo **Trần Quốc H**: Ông **Vũ Cát Đăng**, sinh năm: 1977 - Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.*

*Người đại diện hợp pháp cho bị cáo **Trần Quang L**: Bà **Phạm Thị Thanh Kh**, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Số 253/02 Lê L, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.*

*Người bào chữa cho bị cáo **Trần Quang L**: Ông **Lương Minh Trực**, sinh năm: 1963 - Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.*

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thế T: Ông **Nguyễn Đức Th**, sinh năm: 1976; bà **Hồ Thị Ng**, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Tổ 15, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế T: Ông **Lương Minh Trực**, sinh năm: 1963 - Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại: Cháu **Phan Đình Tr**, sinh năm: 2004; nơi cư trú: Số 43 Vũ Trọng P, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông **Phan Đình Q**, sinh năm: 1981; bà **Lê Thị Thùy Ch**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số 43 Vũ Trọng P, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Ông Quỳnh vắng mặt, bà Chung có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Bùi Thị N**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số 91A/3 Lê L, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bà **Phạm Thị Thanh Kh**, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Số 253/02 Lê L, xã Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Bà **Vũ Thị Kim L**, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 26 Văn C, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Bà **Hồ Thị Ng**, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 15, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Cháu **Nguyễn Ngọc Bảo T1**, sinh ngày: 23/7/2007; nơi cư trú: Số 875/13 Nguyễn Văn C, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trâm: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh K**, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Số 875/13 Nguyễn Văn C, phường Lộc P, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Cháu **Hoàng Quốc V**, sinh ngày: 25/3/2006; nơi cư trú: Số 2/3 Đào Duy T, phường Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Việt: Bà **Nguyễn Thị Mai L**, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Số 2/3 Đào Duy T, phường Lộc T, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/9/2021, Trần Quang L, Trần Quốc H, Nguyễn Thế T, Vũ Tuấn A, Hoàng Quốc V, Nguyễn Ngọc Bảo T1 và một số người khác (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến nhà của Phan Đình Trường tại số 43 Vũ Trọng Phụng, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc uống rượu. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, mọi người đi về còn Tuấn A, T1, T, H ở lại nhà Tr ngủ và nghỉ ngơi. Trong lúc mọi người ngủ thì Tuấn A nhìn thấy Tr đang có hành vi dùng tay sờ đùi T1 còn T1 nằm ngủ không biết gì nên Tuấn A đánh thức T1 dậy để đi

về. Khi T1 đi về thì Tuấn A gọi điện thoại cho L rủ L đến nhà Tr chơi thì L đồng ý. Sau đó, Tuấn A điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực cây xăng thuộc phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc để lấy 01 con dao dài khoảng 120cm, cán bằng gỗ dài khoảng 67cm, đường kính khoảng 3,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng rôi quay lại cất giấu ở rãnh nước sát mép đường trước số nhà 47 Vũ Trọng Phụng, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc (gần nhà của Tr). Sau khi giấu dao xong, Tuấn A quay lại nhà Trường gọi H, T, L ra trước cửa nhà Trường nói chuyện về việc thấy Trường sờ đuôi T1. Quá trình nói chuyện Tuấn A rủ cả nhóm cùng đánh Tr thì được cả nhóm đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tuấn A hẹn Tr ra trước số nhà 47, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc để nói chuyện. Khi ra đến nơi thì Tr ngồi xuống nói chuyện, Tuấn A hỏi Tr về việc tại sao lại sờ đuôi T1 thì Tr nói không có sờ. Sau đó, L cầm 01 mũ bảo hiểm đánh vào sau đầu của Tr đồng thời dùng chân phải đá trúng vào vùng hông bên trái của Tr 02 cái. Đá xong, L đi ra chỗ để xe mô tô cách đó khoảng 06m. Bị đá, Tr dùng hai tay chống xuống dưới đất, đúng lúc này H đi đến dùng mũ bảo hiểm cầm bằng tay phải đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu phía trước của Tr rồi H chạy về phía L đang đứng. Tr đứng dậy định bỏ đi thì bị Tuấn A cầm 01 con dao cán bằng gỗ dài 67cm, đường kính khoảng 3,5cm, mũi bằng, tổng chiều dài 120cm, bằng hai tay chém liên tiếp 02 cái từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào phần cánh tay bên phải của Tr gây thương tích. Tuấn A chuẩn bị chém tiếp cái thứ ba thì lưỡi dao bị rơi khỏi cán dao nên Tuấn A không chém nữa mà bỏ đi. Bị chém, Tr ngồi xuống lấy tay trái ôm tay phải đang bị thương để cầm máu thì T cầm 01 viên gạch nhặt ở dưới đất, gần vị trí Tr đang ngồi đánh từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu của Tr. Sau đó, nhóm của Tuấn A điều khiển xe bỏ đi, còn Tr vào nhà và được bố đẻ là ông Phan Đình Q chở đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện II Lâm Đồng từ ngày 12/9/2021 đến 29/9/2021 thì xuất viện.

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện II Lâm Đồng xác định: Phan Đình Tr gây hở liên lồi cầu xương cánh tay phải + gây mồm vệt đầu trên xương trụ phải đứt gân cơ tam đầu cánh tay phải + đứt thần kinh trụ phải.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 304 ngày 12/11/2021 kết luận: Phan Đình Tr bị 01 vết sẹo khuỷu - cẳng tay phải 20cm; gây liên lồi cầu xương trụ phải; gây mồm vệt đầu trên xương trụ phải; đứt nhánh thần kinh trụ phải ở đoạn khuỷu tay với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân là 36%. Tổn thương do vật sắc gây nên.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc hiện đang tạm giữ: 01 gậy trụ gỗ hình tròn dài 67cm, đường kính 3,5cm, một đầu cuộn băng keo đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị vỡ, không có xóp ở bên trong.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đình các bị cáo Vũ Tuấn A, Trần Quốc H, Trần Quang L, Nguyễn Thế T đã tác động gia đình bồi thường cho anh Phan Đình Tr số tiền 40.000.000 đồng, hiện anh Phan Đình Tr và đại diện gia đình không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Cáo trạng số: 44/CT-VKSBL ngày 23/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố Vũ Tuấn A, Trần Quốc H, Trần Quang L và Nguyễn Thế T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu và khẳng định cáo trạng truy tố như vậy là không oan. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bà Bùi Thị N trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Vũ Tuấn A, lời khai của bị cáo Tuấn A tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình điều tra do bị cáo đã tác động nên bà đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đ, nay bà không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường thay này.

Bà Vũ Thị Kim Liên trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Trần Quốc H, lời khai của bị cáo H tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình điều tra do bị cáo đã tác động nên bà đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ, nay bà không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường thay này.

Bà Phạm Thị Thanh Kh trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Trần Quang L, lời khai của bị cáo L tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình điều tra do bị cáo đã tác động nên bà đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ, nay bà không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường thay này.

Bà Hồ Thị Ng trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Thế T, lời khai của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình điều tra do bị cáo đã tác động nên bà đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ, nay bà không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường thay này.

Bà Lê Thị Thùy Ch trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị hại Phan Đình Tr, sau sự việc xảy ra thì mẹ của các bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường cho cháu Tr số tiền tổng cộng 40.000.000đ. nay phía bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự, về trách nhiệm hình sự thì bà xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ông Vũ Văn Biễn là người bào chữa cho bị cáo Vũ Tuấn A trình bày: Thống nhất tội danh, khung hình phạt theo truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi nên chưa nhận thức được hậu quả xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị áp dụng Điều 54, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tuấn A dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Ông Lương Minh Trực là người bào chữa cho bị cáo Trần Quang L và Nguyễn Thế T trình bày: Thống nhất tội danh, khung hình phạt theo truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, các bị cáo không phải là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại mà chỉ là đồng phạm giúp sức, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lực dưới 16 tuổi, còn bị cáo Tới dưới 18 tuổi nên chưa hình dung được hậu quả do hành vi của mình gây ra; ngoài ra bị cáo Tới đang là học sinh lớp 12 của

Trường trung cấp nghề, còn bị cáo Lực cũng đang học lái máy xúc. Vì vậy, đề nghị áp dụng Điều 54, 65, 91, 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo các được nhận mức hình phạt liền kề và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ông Vũ Cát Đăng là người bào chữa cho bị cáo Vũ Tuấn A và Trần Quốc H trình bày: Thống nhất tội danh, khung hình phạt theo truy tố của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Tuấn A dưới 16 tuổi, còn bị cáo Hùng dưới 18 tuổi. Vì vậy, đề nghị áp dụng Điều 54, 90, 91, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức thấp nhất dưới khung hình phạt liền kề.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn A từ 42 đến 48 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 36 đến 42 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần Quang L từ 30 đến 36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 36 đến 42 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy trụ gỗ hình tròn dài 67cm, đường kính 3,5cm, một đầu cuộn băng keo đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị vỡ, không có xóp ở bên trong.

Về dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không xem xét đến.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, kết quả thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định:

Do hiểu lầm về việc Phan Đình Trường có hành vi không đúng đắn đối với Nguyễn Ngọc Bảo Trâm nên chiều tối ngày 12/9/2021, Vũ Tuấn A đã rủ Trần Quốc H, Trần Quang L và Nguyễn Thế T đánh Phan Đình Tr thì được cả ba đồng ý. Thực hiện ý định, vào khoảng 19 giờ cùng ngày, Tuấn A hẹn Trường ra trước số nhà 47 đường Vũ Trọng Phụng, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc để nói chuyện. Quá trình nói chuyện thì L cầm 01 mũ bảo hiểm đánh vào sau đầu của Tr đồng thời dùng chân phải đá trúng vào vùng hông bên trái của Tr 02 cái. H dùng mũ bảo hiểm cầm bằng tay phải đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu phía trước của Tr. Tuấn A cầm 01 con dao có lưỡi dao bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ dài khoảng 67cm, đường kính khoảng 3,5cm, mũi dao bằng, tổng chiều dài khoảng 120cm bằng hai tay chém liên tiếp 02 cái từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào phần cánh tay bên phải của Tr gây thương tích. Tuấn A chuẩn bị chém tiếp cái thứ ba thì lưỡi dao bị rơi khỏi cán dao nên không chém nữa mà bỏ đi. Còn T cầm 01 viên gạch nhặt ở dưới đất, gần vị trí Tr đang ngồi đánh từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu của Trường. Hậu quả làm Phan Đình Tr bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36% (*Ba mươi sáu phần trăm*). Trong khi các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Vì vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Vũ Tuấn A, Trần Quốc H, Trần Quang L và Nguyễn Thế T đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung tăng nặng là “*Dùng hung khí nguy hiểm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra bị cáo Trần Quốc H có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Vũ Tuấn A và Trần Quang L phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi; các bị cáo Trần Quốc H, Nguyễn Thế T phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự về Tội cố ý gây thương tích, quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, biết rõ con dao, mũ bảo hiểm, cục gạch là những hung khí nguy hiểm nhưng vẫn cố ý sử dụng để gây thương tích cho bị hại. Bị có Tuấn A là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại; còn các bị cáo H, L, T mặc dù không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng đều dùng mũ bảo hiểm và cục gạch xây dựng nhằm vào đầu (vùng nguy hiểm) của bị hại để tấn công. Sau khi gây thương tích cho bị hại thì các bị cáo đã bỏ mặc không lo cứu chữa cho bị cáo mà đã bỏ đi. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo và nhất thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Vụ án này có tính chất đồng phạm, trong đó bị cáo Tuấn A là người khởi xướng, rủ rê, các bị cáo còn lại cùng thống nhất ý chí đánh bị hại nhưng không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo Tuấn A có vai trò chính, còn các bị cáo khác có vai trò đồng phạm giúp sức và cùng thực hiện tội phạm. Ngoài ra, bị cáo Tuấn A còn là người trực tiếp cầm dao gây thương tích cho bị hại nên mức án đối với bị cáo Tuấn A phải cao hơn các bị cáo còn lại. Đối với các bị cáo H, L và T cùng cầm mũ bảo hiểm, gạch đánh bị hại nhưng chưa gây thương tích nên có vai trò ngang nhau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Bùi Thị N là mẹ bị cáo Vũ Tuấn A đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đ; bà Vũ Thị Kim L là mẹ bị cáo Trần Quốc H, bà Phạm Thị Thanh Kh là mẹ bị cáo Trần Quang L và bà Hồ Thị Ng là mẹ bị cáo Nguyễn Thế T, mỗi người đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đ; tổng cộng là 40.000.000đ. Hiện nay bị hại Phan Đình Tr và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu thêm về bồi thường dân sự và những người đã bồi thường thay cho bị cáo không có yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền bồi thường thay này nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 gậy gỗ hình trụ tròn dài 67cm, đường kính 3,5cm, một đầu cuốn cao su đen và 01 mũ bảo hiểm màu đỏ bị vỡ, không có xóp ở bên trong là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Xét giá trị sử dụng còn lại không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng khác là hung khí của vụ án, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xem xét đến.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa:

Ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến, đề nghị của người bào chữa về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, về đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo có phần chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Tuấn A, Trần Quốc H, Trần Quang L và Nguyễn Thế T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Tuấn A **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Quang L **30** (Ba mươi tháng) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) gậy gỗ hình trụ tròn dài 67cm, đường kính 3,5cm, một đầu cuộn cao su đen.

- 01 (Một) mũ bảo hiểm màu đỏ bị vỡ, không có xóp ở bên trong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án thành phố Bảo Lộc)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Vũ Tuấn A, Trần Quốc H, Trần Quang L và Nguyễn Thế T, mỗi người phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Bảo Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an TP. Bảo Lộc;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong